

Số: 10/QĐ-HĐND

Bình Dương, ngày 22 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND9 ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện chương trình hoạt động 6 tháng cuối năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh mời đại diện một số cơ quan tham gia Đoàn giám sát.

*(Có danh sách kèm theo)*

**Điều 2.** Phạm vi, đối tượng, đơn vị chịu sự giám sát, nội dung, kế hoạch giám sát

1. Phạm vi, đối tượng giám sát: Việc thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Đơn vị chịu sự giám sát:

- UBND tỉnh Bình Dương;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3. Nội dung, kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Đoàn giám sát có nhiệm vụ tổ chức giám sát chuyên đề này theo đúng quy định tại Điều 80 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị các điều kiện để phục vụ đợt giám sát.

**Điều 4.** Thành viên Đoàn giám sát, đại diện các cơ quan tham gia Đoàn giám sát và đơn vị chịu sự giám sát chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên của TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thành phần Đoàn giám sát tại Điều 1;
- Đơn vị chịu sự giám sát;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Tổng hợp (4);
- Lưu: VT, "CK".

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Tâm Dương**



## DANH SÁCH

**Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-HĐND ngày 22/10/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh)**

### I. THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Ông Nguyễn Tâm Dương, Trưởng Ban KT-NS, Trưởng đoàn;
2. Ông Lê Anh Tuấn, Phó Trưởng Ban KT-NS, Phó Trưởng đoàn;
3. Bà Đoàn Ngọc Như Tâm, Phó Trưởng Ban KT-NS, Phó Trưởng đoàn;
- \* Các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách, Thành viên Đoàn giám sát:
4. Ông Hà Văn Út, Giám đốc Sở Tài chính;
5. Ông Nguyễn Minh Tâm, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh;
6. Ông Nguyễn Phương Linh, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Dầu Tiếng;
7. Ông Nguyễn Hồng Nguyên, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
8. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;
9. Bà Hà Thanh, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ;
10. Ông Vương Thế Hùng, Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh;
11. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
12. Ông Nguyễn Ngọc Văn, Phó Chủ tịch hội Kiến trúc sư Bình Dương;
13. Ông Trần Văn Tân, Phó Trưởng Ban Dân vận Thị ủy Dĩ An;
14. Ông Phạm Ngọc Thuận, Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP (Becamex IDC Corp);
15. Ông Nguyễn Thanh Trung, Tổng Giám đốc Công ty Anova Agri Bình Dương.

### II. MỜI ĐẠI DIỆN CÁC CƠ QUAN THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
2. Lãnh đạo các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Phóng viên Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương./.



## KẾ HOẠCH

về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật  
giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-HĐND ngày 22/10/2019  
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông theo Đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị Bình Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và theo các Đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật giao thông đô thị trên địa bàn tỉnh.

#### 2. Yêu cầu

a) Đối với Đoàn giám sát: Việc giám sát phải thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả, đảm bảo đúng mục đích và nội dung đề ra.

b) Đối với các đơn vị chịu sự giám sát:

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương giám sát đúng thời gian quy định.

- Cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của Đoàn giám sát; bố trí địa điểm và phân công cán bộ có trách nhiệm tham gia làm việc với Đoàn giám sát; thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát.

### II. NỘI DUNG GIÁM SÁT

1. **Nội dung giám sát:** Kết quả đầu tư xây dựng hệ thống giao thông đô thị; tình hình đầu tư xây dựng các trục đường thuộc hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông theo Quy hoạch chung xây dựng đô thị tỉnh Bình Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và theo các Đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

#### 2. Đơn vị chịu sự giám sát:

- UBND tỉnh Bình Dương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3. **Đề cương báo cáo:** Ban hành kèm theo Quyết định này (Số liệu báo cáo lấy từ ngày Đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị được phê duyệt cho đến ngày 30/6/2019.)

**III. THỜI GIAN GIÁM SÁT:** Đợt giám sát được thực hiện vào giữa tháng 12 năm 2019. Lịch làm việc cụ thể sẽ thông báo sau.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn giám sát xây dựng lịch làm việc cụ thể đối với các đơn vị chịu sự giám sát.

2. Thành viên Đoàn giám sát nghiên cứu báo cáo của các đơn vị chịu sự giám sát, các văn bản có liên quan đến nội dung giám sát và tham gia đầy đủ vào các hoạt động của Đoàn giám sát theo quy định.

3. Các đơn vị chịu sự giám sát: Có trách nhiệm xây dựng báo cáo bằng văn bản theo đề cương và gửi cho Đoàn giám sát **chậm nhất ngày 25 tháng 11 năm 2019** (Văn phòng HĐND tỉnh - Tầng 15, tháp B Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương). Đồng thời gửi kèm file báo cáo theo địa chỉ [banktns.hdnd@binhduong.gov.vn](mailto:banktns.hdnd@binhduong.gov.vn) để phục vụ đợt giám sát. Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình những nội dung mà Đoàn giám sát quan tâm. Đề nghị các đơn vị chịu sự giám sát bố trí địa điểm và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động giám sát.

4. Sau khi kết thúc đợt giám sát Đoàn giám sát tham mưu Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Báo cáo kết quả giám sát gửi đơn vị chịu sự giám sát và báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh./.



## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

### **Kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

*(Ban tỉnh kèm theo Quyết định số 10/QĐ-HĐND ngày 22/10/2019  
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh)*

#### **I. ĐỐI VỚI UBND TỈNH**

1. Kết quả đạt được trong công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng các hạng mục, công trình giao thông được đề ra tại mục 6.2, Khoản 6, Điều 1, Quyết định số 1701/QĐ – UBND ngày 26/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. *(Phụ lục 1 kèm theo)*

2. Những nội dung được đề ra tại mục 6.2, Khoản 6, Điều 1, Quyết định số 1701/QĐ – UBND ngày 26/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương nhưng chưa triển khai thực hiện, nguyên nhân.

3. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng các hạng mục, công trình thuộc khung hạ tầng kỹ thuật giao thông, phát sinh ngoài các nội dung được đề ra tại mục 6.2, Khoản 6, Điều 1, Quyết định số 1701/QĐ – UBND ngày 26/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, lý do thực hiện. *(Phụ lục 2 kèm theo)*

4. Đánh giá hiện trạng về tính đồng bộ của hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông đô thị và khả năng đáp ứng của hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông đô thị phục vụ cho phát triển công nghiệp và đô thị của tỉnh (Thực trạng hạ tầng giao thông của các loại hình: đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không, giao thông công cộng; tính đồng bộ giữa các loại hình giao thông và các dịch vụ giao thông vận tải đa phương thức trên địa bàn).

5. Đánh giá chung về kết quả thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông: Về chất lượng công tác quy hoạch; Về xây dựng kế hoạch thực hiện, Chỉ đạo sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong triển khai thực hiện; Công tác chuẩn bị đầu tư; Việc huy động nguồn lực thực hiện; Tiến độ, chất lượng công trình;...

6. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

7. Đề xuất các giải pháp, kiến nghị.

#### **II. ĐỐI VỚI UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ**

1. Kết quả đạt được trong công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng các hạng mục, công trình giao thông được đề ra tại Đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị cấp huyện do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt. *(Phụ lục 3 kèm theo)*

2. Các hạng mục, công trình giao thông được đề ra tại Đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị cấp huyện do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt nhưng chưa triển khai thực hiện, nguyên nhân.

3. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng các hạng mục, công trình thuộc khung hạ tầng kỹ thuật giao thông, phát sinh ngoài các nội dung được đề ra tại Đồ án quy hoạch chung

xây dựng đô thị cấp huyện do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt. Nêu lý do thực hiện. (Phụ lục 4 kèm theo)

4. Đánh giá hiện trạng về tính đồng bộ của hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông đô thị và khả năng đáp ứng của hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông đô thị phục vụ cho phát triển công nghiệp và đô thị của huyện, thị xã, thành phố (Thực trạng hạ tầng giao thông của các loại hình: đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không, giao thông công cộng; tính đồng bộ giữa các loại hình giao thông và các dịch vụ giao thông vận tải đa phương thức trên địa bàn).

5. Đánh giá chung về kết quả thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông: Về chất lượng công tác quy hoạch; Về xây dựng kế hoạch thực hiện, Chỉ đạo sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong triển khai thực hiện; Công tác chuẩn bị đầu tư; Việc huy động nguồn lực thực hiện; Tiến độ, chất lượng công trình;...

6. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

7. Đề xuất các giải pháp, kiến nghị./.



**Phụ lục 1**

**THỐNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN TRONG MỤC 6.2, KHOẢN 6, ĐIỀU 1 QUYẾT ĐỊNH SỐ 1701/QĐ - UBND NGÀY 26/6/2012 CỦA UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG**

STT	Tên Công trình - dự án	Chưa thực hiện	Đã thực hiện			Ghi chú
			Nguồn vốn thực hiện	Tổng mức đầu tư	Năm hoàn thành	





**Phụ lục 2**

**THÔNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN NGOÀI MỤC 6.2, KHOẢN 6, ĐIỀU 1 QUYẾT ĐỊNH SỐ 1701/QĐ - UBND  
NGÀY 26/6/2012 CỦA UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG**

<b>STT</b>	<b>Tên Công trình - dự án</b>	<b>Nguồn vốn thực hiện</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>Năm hoàn thành</b>	<b>Ghi chú</b>



**Phụ lục 3**

**THÔNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN TRONG ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG ĐÔ THỊ CẤP HUYỆN  
DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG PHÊ DUYỆT**

STT	Tên Công trình - dự án	Chưa thực hiện	Đã thực hiện			Ghi chú
			Nguồn vốn thực hiện	Tổng mức đầu tư	Năm hoàn thành	



**Phụ lục 4**

**THÔNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN NGOÀI ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG ĐÔ THỊ CẤP HUYỆN  
DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG PHÊ DUYỆT**

<b>STT</b>	<b>Tên Công trình - dự án</b>	<b>Nguồn vốn thực hiện</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>Năm hoàn thành</b>	<b>Ghi chú</b>